



Đề xuất giải pháp thúc đẩy tăng trưởng xanh tỉnh Quảng Nam

LÊ TRẦN ANH VÂN

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam

TRIỆU THY HÒA

Trường Đại học Quảng Nam

TRƯỜNG HỒNG HẢI

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam

Quảng Nam là một trong những địa phương tiên phong của cả nước về thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh (TTX). Điều này được thể hiện thông qua các quan điểm, định hướng phát triển kinh tế xã hội (KT-XH) và việc ban hành, triển khai thực hiện các Kế hoạch hành động thực hiện TTX cấp tỉnh. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tiềm năng, lợi thế cũng như các khó khăn, thách thức trong quá trình phát triển KT-XH theo hướng TTX của tỉnh Quảng Nam, từ đó, bài viết đề xuất một số giải pháp góp phần thực hiện thành công các mục tiêu phát triển KT-XH cũng như tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng xanh và bền vững.

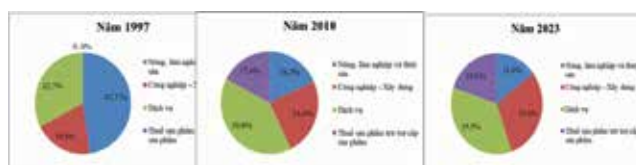
1. ĐẶT VẤN ĐỀ

TTX là quá trình cơ cấu lại các hoạt động kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hài hòa với các mục tiêu bền vững môi trường và công bằng xã hội dựa trên khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, tối ưu hóa hiệu quả sử dụng tài nguyên, giảm phát thải khí nhà kính, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nâng cao năng lực cạnh tranh và năng lực chống chịu của nền kinh tế, đảm bảo tính bao trùm, bình đẳng về xã hội (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 2023). Quảng Nam là một trong những địa phương tích cực và tiên phong thực hiện Chiến lược quốc gia về TTX của Thủ tướng Chính phủ; quan điểm, định hướng phát triển KT-XH theo hướng xanh và bền vững, gắn với TTX đã được khẳng định tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Bài viết tập trung đánh giá tiềm năng, lợi thế và các thách thức, khó khăn trong tiến trình phát triển KT-XH tỉnh Quảng Nam theo hướng TTX và đề xuất một số giải pháp, với trọng tâm là phát triển các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh theo hướng xanh hóa, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng, tài nguyên thiên nhiên (TNTN); đồng thời, góp phần đảm bảo tính khả thi trong triển khai và hiệu quả khi giám sát, đánh giá quá trình thực hiện.

2. TIỀM NĂNG, LỢI THẾ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THEO HƯỚNG TĂNG TRƯỞNG XANH TỈNH QUẢNG NAM

Vị trí địa lý chiến lược về chính trị, kinh tế, văn hóa và đối ngoại: Quảng Nam là tỉnh thuộc vùng Kinh tế trọng điểm Miền Trung; nằm trên trục giao thông chính từ Bắc vào Nam; trong đó Khu kinh tế mở Chu Lai là động lực phát triển cùng các trung tâm công nghiệp và dịch vụ lân cận bên cạnh thành phố Đà Nẵng, Khu kinh tế Dung Quất. Vị trí giáp biển là điều kiện cho hệ thống cảng biển của tỉnh phát triển và có tiềm năng trở thành trung tâm logistics và cảng container của khu vực. Ngoài ra, đến năm 2030 việc Cảng Hàng không Chu Lai được quy hoạch trở thành cảng hàng không quốc tế với quy mô cấp 4F là động lực quan trọng, tạo “bàn đạp” phát triển Chu Lai thành cảng hàng không quốc tế lớn nhất khu vực miền Trung và hỗ trợ ngành dịch vụ logistics phát triển. Bên cạnh đó, Cửa khẩu quốc tế Nam Giang - Đắc Tà Oọc còn góp phần thúc đẩy phát triển hệ thống cửa khẩu trên toàn tuyến biên giới Việt Nam - Lào.

Cơ cấu kinh tế của Quảng Nam đã dịch chuyển tích cực, giảm dần phụ thuộc vào các ngành truyền thống; chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng tăng tỷ trọng ngành dịch vụ - du lịch. Từ một tỉnh thuần nông, Quảng Nam đã mạnh mẽ bứt phá trở thành tỉnh có mức phát triển khá trong khu vực. Đặc biệt, từ năm 2017, tỉnh đã tự cân đối thu chi và có điều tiết ngân sách về ngân sách Trung ương. Năm 2023, cơ cấu kinh tế khu vực nông nghiệp chiếm 14,8%; công nghiệp và xây dựng 29,8%; dịch vụ 35,5%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp 19,8%; quy mô nền kinh tế hơn 112,5 nghìn tỷ đồng. Việc sản xuất rau quả an toàn được chú trọng; phương thức chăn nuôi theo hướng tập trung, quy mô trang trại phát triển; lâm nghiệp phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, năng suất rừng trồng; hoạt động khai thác, nuôi trồng thủy sản gắn với các biện pháp bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản được chú trọng. Công nghiệp chế biến chế tạo tăng trưởng mạnh về giá trị, đóng góp tích cực vào nền kinh tế tỉnh. Hạ tầng các KCN, CCN được đầu tư với trung tâm là Khu kinh tế mở Chu Lai. Quảng Nam đã có bước chuyển hướng đầu tư, tiên phong đón đầu xu thế phát triển du lịch xanh và là địa phương đầu tiên của cả nước ban hành Bộ tiêu chí du lịch xanh.



▲ Hình 1. Cơ cấu kinh tế GRDP (%) tỉnh Quảng Nam



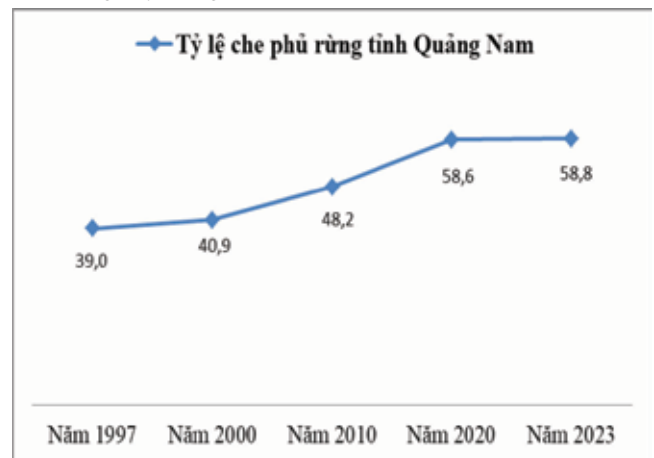
Hệ thống hạ tầng KT-XH từng bước đồng bộ, hiện đại, nhất là kết cấu hạ tầng giao thông, gồm cảng hàng không Chu Lai, cảng biển Chu Lai, tuyến cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, đoạn qua Quảng Nam có chiều dài 91,3 km và tuyến đường sắt Bắc - Nam đi qua địa bàn tỉnh hơn 85 km. Nhiều công trình lớn, trọng điểm trên tất cả các lĩnh vực được đầu tư xây dựng; hạ tầng KKT, KCN, đô thị, tiếp tục được đầu tư giữ vai trò chủ đạo trong phát triển KT-XH của tỉnh. Hiện nay, các kế hoạch phát triển KT-XH, kế hoạch đầu tư công hằng năm và giai đoạn trung hạn của tỉnh, cũng như kế hoạch phát triển của các ngành và địa phương đều bắt đầu thực hiện lồng ghép các mục tiêu TTX, PTBV thông qua các chỉ tiêu cụ thể về kinh tế, xã hội, môi trường; các nhiệm vụ, giải pháp cũng ưu tiên đầu tư cho các chương trình, dự án tăng TTX, ứng phó BĐKH.

Môi trường đầu tư ngày càng được cải thiện; khu vực kinh tế ngoài Nhà nước hiện vẫn giữ vai trò là động lực về tăng trưởng, thu hút đầu tư với các đối tác đầu tư nước ngoài đến từ khoảng 30 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Lũy kế đến cuối năm 2023 có 8.346 doanh nghiệp đang hoạt động, 193 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký hơn 6 tỷ USD; 1.138 dự án đầu tư trong nước với vốn đăng ký 225 nghìn tỷ đồng. Nhiều dự án khởi nghiệp xanh từng bước đạt được những kết quả trong lĩnh vực bảo vệ tài nguyên thông qua quá trình tạo ra những sản phẩm thân thiện với môi trường.

Các giá trị văn hoá truyền thống được tập trung bảo tồn và phát huy với 2 di sản văn hóa thế giới: Đô thị cổ Hội An, Khu Thánh địa Mỹ Sơn, di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại Nghệ thuật hát Bài chòi; khu vực miền núi còn lưu giữ nhiều nét văn hóa bản địa của các dân tộc thiểu số. Công tác giảm nghèo đạt được những kết quả quan trọng, đến cuối năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo còn 5,66% và thu nhập bình quân đầu người 45,8 triệu đồng/người/năm. Chất lượng y tế được cải thiện, mạng lưới y tế cơ sở được củng cố, nâng cấp. Giáo dục phát triển cả về quy mô và chất lượng; tỉnh có đầy đủ hệ thống giáo dục từ đại học, cao đẳng, cơ sở đào tạo nghề và trung tâm giới thiệu việc làm, đảm bảo cung ứng nhân lực làm việc trong các lĩnh vực công nghiệp như cơ khí, may mặc và dịch vụ du lịch. Các hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ tập trung nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật, công nghệ tiên tiến phục vụ trực tiếp cho sản xuất và đời sống. Đội ngũ cán bộ công chức, viên chức được đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, đạo đức công vụ, ý thức phục vụ Nhân dân. Nhiệm vụ cải cách hành chính được đẩy mạnh; trong đó, Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI) của Quảng Nam năm 2023 xếp vị thứ 16/63 tỉnh, thành phố cả nước, tăng 9 bậc so với năm 2022.

Tài nguyên thiên nhiên phong phú và có giá trị ĐDSH cao. Bên cạnh Khu dự trữ sinh quyển thế giới Cù Lao Chàm - Hội An, hiện nay Quảng Nam còn sở hữu 1 vườn quốc gia Sông Thanh, 2 khu bảo tồn loài và sinh cảnh cấp tỉnh, 1 khu dự trữ thiên nhiên cấp tỉnh và 1 khu bảo tồn biển.

Tỷ lệ che phủ rừng tăng dần qua các năm; chất lượng trồng rừng gỗ lớn theo chứng chỉ FSC đang được nâng cao. Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và BVMT được quan tâm, chỉ đạo sâu sát; khai thác, sử dụng tài nguyên từng bước hợp lý, tiết kiệm. Ý thức bảo vệ tài nguyên và BVMT của người dân được nâng cao. Hiện nay, có 7/8 KCN đi vào hoạt động có hồ sơ môi trường và hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung; 20/44 CCN đang hoạt động đáp ứng yêu cầu về môi trường. Hệ thống nguồn điện và lưới điện được xây dựng phong phú, rộng khắp, đảm bảo cấp điện phục vụ cho phát triển KT-XH và đời sống Nhân dân, nhất là cấp điện cho các vùng sâu, vùng xa, biên giới, đảo; ngoài ra trên địa bàn tỉnh còn có hơn 1.400 hệ thống điện mặt trời áp mái nhà. Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH và Kế hoạch hành động TTX tỉnh Quảng Nam luôn được chủ động xây dựng và cập nhật.



▲ Hình 2. Tỷ lệ che phủ rừng tỉnh Quảng Nam

Bên cạnh các lợi thế, tiềm năng từ thiên nhiên, Quảng Nam cũng có nhiều cơ hội để thu hút đầu tư TTX, thúc đẩy phát triển KT-XH, như: Việt Nam đã và đang hội nhập sâu rộng cùng với định hướng đẩy mạnh phát triển kinh tế biển, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn mở ra các cơ hội liên kết sâu và rộng hướng đến mục tiêu PTBV; sự hoàn thiện về các chính sách cũng như nỗ lực trong việc thu hút dòng vốn và hỗ trợ nguồn lực tài chính cho TTX từ Chính phủ; ngoài thu hút đầu tư về kinh tế, Quảng Nam cũng nhận được nhiều sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế trong công tác nâng cao năng lực, tuyên truyền, đào tạo về TTX.

3. KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC TRONG VIỆC THỰC HIỆN TĂNG TRƯỞNG XANH TỈNH QUẢNG NAM

Thứ nhất, các ngành kinh tế phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, chưa tận dụng được lợi thế địa lý, đặc biệt là lợi thế kinh tế biển. Sản xuất nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn chịu nhiều tác động bất lợi về thiên tai. Công nghiệp chủ yếu là chế biến thô, gia công với giá trị gia tăng chưa cao và các ngành công nghiệp phụ trợ chưa phát triển đầy đủ. Tiến độ đầu tư hạ tầng và thu hút đầu tư vào các khu kinh tế, KCN và CCN còn rất chậm. Phần